

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2021

Thực hiện Kế hoạch Đánh giá hệ thống bảo đảm chất lượng năm học 2021 số 593/KH-CĐĐS ngày 8/11/2021 của Hiệu trưởng, phòng Kiểm định chất lượng đào tạo đã thực hiện tổ chức đánh giá hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2021 trong phạm vi toàn trường, kết quả như sau:

1. Đánh giá cấp đơn vị

Phòng KĐCLĐT đã nhận được phiếu đánh giá của 14 đơn vị gồm: 2 phân hiệu, 5 khoa, 6 phòng và Trung tâm NC&CGKHCN với các nội dung: Sự phù hợp và kết quả thực hiện mục tiêu chất lượng của đơn vị; sự phù hợp và kết quả vận hành các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng và việc thực hiện quy định bảo đảm chất lượng của đơn vị.

- Về Mục tiêu chất lượng của đơn vị: Đa số các đơn vị đánh giá Mục tiêu chất lượng của đơn vị là phù hợp, một số Mục tiêu chất lượng đánh giá là chưa phù hợp như mục tiêu về công tác tuyển sinh; mục tiêu đưa giảng viên đi thực tế hiện trường; tổ chức thi giáo viên dạy giỏi, học sinh học giỏi.

- Về Sự phù hợp và kết quả vận hành các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng: Các đơn vị đều đánh giá là phù hợp. Một số ý kiến cần rà soát chỉnh lý lại một số biểu mẫu công cụ bảo đảm chất lượng của phòng Đào tạo.

- Về việc thực hiện Quy định bảo đảm chất lượng của đơn vị: các đơn vị đều đánh giá là phù hợp, thực hiện nghiêm túc.

2. Đánh giá cấp trường

Phòng Kiểm định chất lượng đào tạo đã chủ trì với sự phối hợp của các đơn vị trong Trường đánh giá cấp trường với các nội dung: Sự phù hợp của Chính sách chất lượng trường; sự phù hợp và kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng trường; sự phù hợp và kết quả vận hành các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng trường và nội dung của Quy định bảo đảm chất lượng trường, kết quả như sau:

- Về chính sách chất lượng trường: Các chính sách chất lượng là phù hợp. Trường đã thực hiện tự chủ hoạt động và tự chủ tài chính từ năm 2020 nên không cần đưa vào chính sách chất lượng năm 2022.

- Về thực hiện Mục tiêu chất lượng trường: 10/15 mục tiêu đánh giá là hoàn thành, 5/15 mục tiêu đánh giá là không hoàn thành gồm: Tuyển sinh đào tạo nghề, nghiên cứu khoa học, đưa giảng viên đi thực tế tại doanh nghiệp, sát

hạch kỹ năng nghề bậc thợ cho giảng viên và mục tiêu giảng viên tham gia nghiên cứu sinh và học cao học.

- Sự phù hợp và kết quả vận hành các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng: Tất cả các quy trình đánh giá là phù hợp, 6 quy trình cần rà soát chỉnh sửa công cụ biểu mẫu gồm: Quy trình Phát triển chương trình đào tạo; quy trình Cập nhật, đổi mới chương trình đào tạo; quy trình Biên soạn, cải tiến giáo trình; quy trình Tuyển sinh; quy trình Xây dựng kế hoạch đào tạo, thời khóa biểu và quy trình Cấp phát văn bằng, chứng chỉ. Rà soát lại các quy trình: Tổ chức kiểm tra, thi kết thúc môn học, mô-đun; Tổ chức thi, xét, công nhận tốt nghiệp và quy trình Phúc khảo bài thi, kiểm tra.

- Nội dung Quy định bảo đảm chất lượng: Phù hợp.

3. Ý kiến của các đơn vị

- Khoa Cơ bản đề nghị Bổ sung Quy trình Lựa chọn giáo trình từ các cơ sở giáo dục khác.

- Phân hiệu CĐ ĐS Đà Nẵng đề nghị Trường hỗ trợ cho thị phần đào tạo trong ngành.

4. Kết luận, kiến nghị

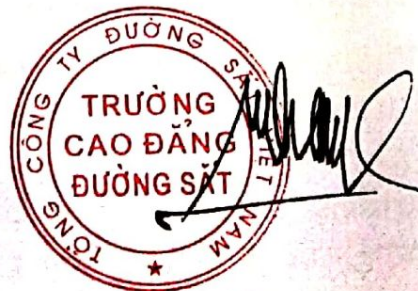
Việc tổ chức thực hiện đánh giá Hệ thống bảo đảm chất lượng trường năm 2021 đúng như kế hoạch, các đơn vị cơ bản phối hợp và thực hiện nghiêm túc việc đánh giá. Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên một số Mục tiêu chất lượng của trường cũng như của đơn vị không thực hiện được.

Năm 2022 nhận định tình hình dịch bệnh kéo dài, thực hiện chủ trương Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 với dịch của Chính phủ, Nhà trường và các đơn vị sẽ điều chỉnh chính sách, mục tiêu chất lượng cho phù hợp với tình hình mới. /

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Các phòng, khoa, trung tâm, phân hiệu;
- Lưu: VT, KĐCLĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Chánh

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
HỆ THỐNG BẢO ĐÀM CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG
Năm học 2021

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đánh giá		Lý do	Đề xuất giải pháp năm 2022
		Phù hợp	Chưa phù hợp		
1	Sự phù hợp của Chính sách chất lượng trường				
1.1	Đào tạo nguồn nhân lực phát triển đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa ngành đường sắt có đạo đức, kiến thức, kỹ năng, trách nhiệm nghề nghiệp cao, có sức khỏe, ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu công việc.	x			Tiếp tục duy trì CSCL
1.2	Thực hiện đề án “Tự chủ hoạt động và tự chủ tài chính giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến 2025 của Trường Cao đẳng Đường sắt	x		Trường đã thực hiện tự chủ tài chính	Không đưa vào CSCL năm 2022
1.3	Nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, công chức, viên chức và người lao động	x			Tiếp tục duy trì CSCL
1.4	Tăng cường phối hợp và gắn kết giữa Trường với các đơn vị trong ngành, với các cơ sở đào tạo, huấn luyện trong và ngoài nước để đảm bảo đào tạo nhân lực có kiến thức và kỹ năng sát với nhu cầu thực tế công việc, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực đã được đào tạo	x			Tiếp tục duy trì CSCL

1.5	Duy trì sự đoàn kết, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đổi mới chương trình, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và mở rộng các hình thức đào tạo để Trường có đủ năng lực đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển đường sắt hiện đại	x			Tiếp tục duy trì CSCL
1.6	Hoàn thiện và giữ vững chất lượng giáo dục nghề nghiệp	x			Tiếp tục duy trì CSCL
2	Sự phù hợp và kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng của Trường				
2.1	Tuyển sinh đào tạo nghề theo địa chỉ đạt 100% chỉ tiêu hợp đồng đào tạo cho Tổng công ty và các doanh nghiệp. Tuyển sinh cho xã hội đạt từ 70% kế hoạch trở lên		x	Đào tạo chính quy và chuyển đổi đạt 35,18%; Bồi dưỡng nghiệp vụ đạt 33,33%; Huấn luyện ATVSLD đạt 87,63%	Đào tạo chính quy và chuyển đổi đạt trên 50%; bồi dưỡng nghiệp vụ đạt trên 50%; huấn luyện ATVSLD đạt trên 90%
2.2	HSSV có kết quả rèn luyện loại khá trở lên 60%, loại yếu kém dưới 2%.	x			Tiếp tục duy trì MTCL
2.3	Tỷ lệ HSSV bị kỷ luật dưới 5%.	x			Tiếp tục duy trì MTCL
2.4	HSSV tốt nghiệp lần đầu trên 95% trong đó khá giỏi từ 30% trở lên	x			Tiếp tục duy trì MTCL
2.5	100% giảng viên/giáo viên lên lớp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ bài giảng theo quy định; giảng dạy theo nội dung, chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo, các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo đã ban hành.	x			Tiếp tục duy trì MTCL
2.6	Nâng cao chất lượng kiểm tra, thi, đánh giá người học; mỗi nghề, mỗi trình độ đang đào tạo hoặc có	x			Tiếp tục duy trì MTCL

	Kế hoạch đào tạo tiếp tục xây dựng ít nhất 1 mô-đun hoặc môn học thi trắc nghiệm trên máy tính hoặc thi vấn đáp (trừ khoa Cơ bản); chuyên dần sang thi vấn đáp, hạn chế hình thức thi viết - tự luận.						
2.7	100% các chương trình đào tạo được rà soát, chỉnh lý kịp thời. Xây dựng mới các chương trình đào tạo đáp ứng kịp thời đơn đặt hàng của các đơn vị trong và ngoài ngành Đường sắt.	X					Tiếp tục duy trì MTCL
2.8	50% chương trình đào tạo có đầy đủ giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập theo chuẩn.	X			Đã và đang thực hiện quy trình phê duyệt ban hành giáo trình các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng		100% chương trình đào tạo có đầy đủ giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập theo chuẩn.
2.9	Có ít nhất 2 đề tài nghiên cứu khoa học, trong đó có ít nhất 1 đề tài cấp bộ, ngành.		X		Không có đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ, ngành		Tiếp tục duy trì MTCL
2.10	Luận phiên đưa các giảng viên cơ hữu chuyên môn nghề đi thực tế tại các doanh nghiệp với thời gian ít nhất 1 tháng/năm/1 giảng viên		X		Do ảnh hưởng giãn cách xã hội dịch Covid-19 nên không thực hiện được		Tiếp tục duy trì MTCL
2.11	100% nhà giáo cơ hữu dạy thực hành được sát hạch kỹ năng nghề bậc thợ		X		Do ảnh hưởng giãn cách xã hội dịch Covid-19 nên không thực hiện được		Tiếp tục duy trì MTCL
2.12	Ít nhất 01 giảng viên nghiên cứu sinh; ít nhất 4 giảng viên học cao học			X	Không có giảng viên nghiên cứu sinh		Tiếp tục duy trì MTCL
2.13	100% các thiết bị đào tạo được quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định; 100% các xưởng thực hành được quản lý và vận hành theo quy định	X					Tiếp tục duy trì MTCL

2.14	Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị thực hành trong trường đảm bảo có 60% số nghề trong kế hoạch đào tạo của năm đủ điều kiện thực hành cơ bản tại Trường	X		Rà soát lại theo danh mục thiết bị dạy nghề	Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị thực hành trong trường đảm bảo có 70% số nghề trong kế hoạch đào tạo của năm đủ điều kiện thực hành cơ bản tại Trường
2.15	100% đảm bảo an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn cháy nổ	X			Tiếp tục duy trì MTCL
3	Sự phù hợp và kết quả vận hành các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng				
3.1	Tổ chức kiểm tra, thi kết thúc môn học, mô-đun	X			Rà soát, chỉnh sửa
3.2	Tổ chức thi, xét, công nhận tốt nghiệp	X			Rà soát, chỉnh sửa
3.3	Phúc khảo bài thi, kiểm tra	X			Rà soát, chỉnh sửa
3.4	Bài thi, bảo dưỡng tài sản	X			
3.5	Mua sắm tài sản	X			
3.6	Quản lý tài sản	X			
3.7	Kiểm kê tài sản cố định, công cụ, dụng cụ	X			
3.8	Thanh lý tài sản, công cụ, dụng cụ	X			
3.9	Thu-chi tiền mặt	X			
3.10	Đánh giá kết quả rèn luyện	X			
3.11	Quản lý học sinh, sinh viên nội trú	X			
3.12	Khảo sát học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp	X			
3.13	Kỹ luật học sinh, sinh viên	X			
3.14	Quy hoạch cán bộ	X			
3.15	Điều chỉnh quy hoạch cán bộ	X			
3.16	Bổ nhiệm cán bộ đối với các chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Kế toán trưởng	X			

3.17	Đánh giá lao động quản lý, viên chức, người lao động	X			
3.18	Kỳ luật lao động quản lý, viên chức và người lao động	X			
3.19	Tuyên dụng lao động	X			
3.20	Phát triển CTĐT	X		Đủ căn cứ pháp lý, cơ sở xây dựng quy trình; Sơ đồ rõ ràng, đủ các bước cần thiết	Cần chỉnh sửa một số mẫu biểu cho phù hợp thực tế
3.21	Cập nhật, đổi mới CTĐT	X		Đủ căn cứ pháp lý, cơ sở xây dựng quy trình; Sơ đồ rõ ràng, đủ các bước cần thiết	Cần chỉnh sửa một số mẫu biểu cho phù hợp thực tế
3.22	Biên soạn, cải tiến giáo trình	X		Đủ căn cứ pháp lý, cơ sở xây dựng quy trình; Sơ đồ rõ ràng, đủ các bước cần thiết	Cần chỉnh sửa một số mẫu biểu cho phù hợp thực tế
3.23	Tuyển sinh	X		Do năm 2021 nhà trường có sự thay đổi về các tính năm học nên đề nghị cần chỉnh sửa lại quy trình tuyển sinh để phù hợp với tình hình mới.	- Cần rà soát chỉnh sửa một số mẫu biểu cho phù hợp thực tế - Bổ sung thời điểm tuyển sinh là đối tượng THCS từ tháng 2-3
3.24	Xây dựng kế hoạch đào tạo, thời khóa biểu	X		Năm 2021 có yêu cầu mới về công tác báo cáo và tiến độ đào tạo nên cần rà soát và chỉnh sửa lại quy	Cần rà soát chỉnh sửa một số mẫu biểu cho phù hợp thực tế

				trình	
				Do năm 2021 cần bổ sung, chỉnh sửa một số tên nghề đào tạo nên yêu cầu bổ sung vào phụ lục quy định 835/QYD-CBDS ngày 09/10/2020	Cần rà soát chỉnh sửa một số mẫu biểu cho phù hợp thực tế
3.25	Cấp phát văn bằng, chứng chỉ		x		
4	Quy định Bảo đảm chất lượng				
	Quy định bảo đảm chất lượng của Trường Cao đẳng Dương sắt ban hành theo Quyết định số 977/QĐ-CBDS ngày 22/10/2019		x		

Ý kiến khác:

- Khoa Cơ bản đề nghị Bộ sung Quy trình Lựa chọn giáo trình từ các cơ sở giáo dục khác.
- Phân hiệu CD DS Đà Nẵng đề nghị Trường hỗ trợ cho thị phần đào tạo trong ngành.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Khanh

TRƯỞNG PHÒNG

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

Trần Minh Thuận

Trần Minh Thuận